

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày: 14 – 6 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:

- 1. Ông Lê Dũng Phương.**
- 2. Ông Trịnh Ngọc Thành.**

Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh N (tên gọi khác: TD) – sinh năm: 1988, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Thôn 1, xã M, huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha đẻ: Không rõ; Cha dượng: Đỗ Hoàng D (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T – 1964; Vợ: Phạm Ngọc Ph – 1994; Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/12/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 21/4/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị tạm giữ từ ngày 07/12/2018 đến ngày 16/12/2018, hiện đang tại ngoại.

- Bị hại:

1. Nguyễn Văn T – sinh năm: 1964.

2. Nguyễn Thị Ng – sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Tổ 15, Khu 8, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

3. Vũ Văn C – sinh năm: 1954.

Địa chỉ: 2140 Tổ 2, Ấp TT 2, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

4. Nguyễn Thị Thanh T1 – 1957.

Địa chỉ: 18/27A/17 NTMK, phường ĐK, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

1. Thân Thị Phương Th – sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Ấp PM, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

2. Trương Thị Kim Ng1 – 1998.

Địa chỉ: Ấp TT 3, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

3. Phạm Ngọc Ph – 1994.

Địa chỉ: 50 Tổ 5, Ấp PM, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

(bị cáo, bà Ng có mặt; bà T1 có đơn xin xét xử vắng mặt; ông T, ông C, người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh N và chị Phạm Ngọc Ph là vợ chồng, cùng nhau thuê một căn nhà cấp 4 của ông Vũ Văn C và bà Nguyễn Thị Thanh T1 tại ấp TT, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai để mở cửa hàng kinh doanh quần áo thời trang, lấy tên là P.

Khoảng 09 giờ ngày 07/12/2018, N đến cửa hàng để kiểm tra, sửa chữa đường dây điện bị hư. Sau khi kiểm tra tại khu vực phía trước không phát hiện hư hỏng gì thì N liền đi ra sau nhà để kiểm tra hệ thống đường dây điện. Khi ra sau, N phát hiện bóng đèn có dấu hiệu nhấp nháy nhưng vì đồ dùng để sửa chữa điện được cất giữ ở gian nhà trưng bày quần áo phía trước nên N đi lên phía trước để lấy đồ. Lúc này, N châm thuốc lá để hút, trong lúc tìm đồ sửa điện do điều thuốc đã cháy hết nên vút tàn điều thuốc đang cầm trên tay xuống nền nhà trúng vào quần áo để phía dưới. Sau đó, N tìm thấy một chiếc tua vít nên đi ra phía sau để sửa chữa điện. Trong lúc đang sửa chữa điện thì N phát hiện có cháy lớn ở khu vực phía trước nhà thì liền chạy tới dùng quần áo để dập lửa. Tuy nhiên, do đám cháy quá lớn, có nhiều khói độc dẫn tới bị choáng nên N bỏ chạy ra phía sau, trèo qua nhà hàng xóm chạy thoát ra ngoài. Đám cháy bùng lên dữ dội, thiêu rụi toàn bộ tài sản, hàng hóa có trong cửa hàng của vợ chồng N, đồng thời cháy lan sang căn nhà kế bên là cửa hàng quần áo Hương Trà của ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Ng làm thiệt hại nhiều tài sản.

Về nguyên nhân gây cháy:

+ Tại Kết luận giám định số 36/2018-KLGD ngày 17/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

“- Loại trừ nguyên nhân cháy do tự cháy.

- Loại trừ nguyên nhân cháy do sự cố nguồn điện tạo nguồn nhiệt gây cháy.

- Nguyên nhân gây cháy: Do tác động của con người gây cháy. Khả năng thủ phạm dùng nguồn nhiệt (ngọn lửa trần, thuốc lá ...) gây cháy, dẫn đến cháy lan gây ra vụ cháy”.

+ Tại Kết luận giám định số 04/PC09-GDH ngày 19/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: “Mẫu tàn than tro màu đen được gửi giám định không tìm thấy thành phần xăng, dầu.”

Trị giá tài sản thiệt hại: Bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL.HĐĐGTS ngày 11/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú đã xác định thiệt hại như sau:

“- Chi phí sửa chữa 01 căn nhà cấp IV, kích thước 4m x 38m, la phòng bằng thạch cao diện tích 4m x 19m; tường gạch 04 lỗ loại tường 10, cột sắt, kèo bằng gỗ, mái lợp tôn, nền gạch men bên trong có khu vực bán quần áo kích thước 4 x 19m; 01 cửa kéo bằng sắt kích thước 3 x 3,2m. Kết luận về giá trị tài sản trên: 195.600.000đ.

- 100 áo thun nữ kiểu; 120 quần jean nữ; 90 váy đầm nữ; 200 áo sơ mi nam và áo thun nam; 150 quần jean nam và quần tây nam; 30 áo khoác nam; 12 bộ drap nệm; 03 máy lạnh + hệ thống dây đồng + 03 cục nóng máy lạnh; 350 móc nhựa treo đồ; 05 manecan; 01 bàn gỗ làm việc; 06 giá nhựa treo đồ; 05 bộ chăn gối mới. Tổng cộng tài sản bên trong shop PIANO. Kết luận về giá trị của tài sản trên: 107.950.000đ.

- Chi phí sửa chữa 01 căn nhà cấp IV, kích thước 4m x 16m, tường gạch, cột kèo gỗ và sắt, mái lợp tôn, la phòng bằng tôn lạnh, nền gạch men, có 01 cửa kéo bằng kim loại ở hướng bắc, kích thước 3 x 3,5m bên ngoài, bên trong có 01 cửa kính khung bằng nhôm, phần cột kèo gỗ bị cháy, tôn sập xuống nền nhà. Căn nhà được xây dựng vào tháng 7 năm 2016. 01 bảng hiệu ngang 4m, cao 2,2m bằng Alu chữ nổi. Kết luận về giá trị của tài sản trên: 102.800.000đ.

- 01 ti vi JVC cũ; 05 quạt điện treo tường; 16 bóng điện chữ U loại điện quang; hệ thống dây điện âm tường; 50 quần Jean nam mới, không nhãn hiệu; 150 quần Jean nữ mới không có nhãn hiệu; 50 quần Jean sooc; 450 váy (đầm) cho nữ giới các loại; 50 áo khoác nam nữ; 50 áo dệt; 30 áo sơ mi nam; 250 áo thun; 30 quần thun; 50 áo kiểu. Tổng cộng tài sản bên trong shop Hương Trà. Kết luận về giá trị của tài sản trên: 150.400.000đ.”

Tổng thiệt hại về tài sản trong vụ cháy do Nguyễn Minh N gây ra là 556.750.000đ. Trong đó, thiệt hại đối với tài sản thuộc sở hữu của các ông bà Vũ Văn C và Nguyễn Thị Thanh T1, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Ng là 448.800.000đ; thiệt hại đối với tài sản thuộc sở hữu chung của vợ chồng giữa Nguyễn Minh N và chị Phạm Ngọc Ph là 107.950.000đ. Như vậy, thiệt hại do Nguyễn Minh N gây ra đối với người khác là 448.800.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh N đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSTP-ĐN ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 180 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 180, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật

hình sự. Đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Minh N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Minh N đã bồi thường cho ông Vũ Văn C và bà Nguyễn Thị Thanh T1 số tiền 50.000.000đ, cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Ng số tiền 260.000.000đ. Các bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Một số đoạn dây điện bị cháy hết lớp vỏ cách điện, đầu dây có hiện tượng nóng chảy vón cục, sản phẩm cháy. Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh N đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 09 giờ ngày 07/12/2018 tại cửa hàng quần áo P thuộc ấp TT, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Minh N đã có hành vi vô ý vứt tàn thuốc đang cháy vào quần áo dẫn đến vụ cháy lớn. Hậu quả làm thiêu rụi nhà cửa và nhiều tài sản thuộc sở hữu của ông Vũ Văn C và bà Nguyễn Thị Thanh T1, ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Ng. Tổng thiệt hại tài sản của người khác mà Nguyễn Minh N gây ra là 448.800.000đ.

Hành vi do bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi vô ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo Nguyễn Minh N đã phạm tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 180 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo không thấy trước hành vi của mình có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước. Vì vậy cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, cần tuyên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục, răn đe bị

cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị cáo đang nuôi con nhỏ (sinh năm: 2014) là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu.

Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 36 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Đối với thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2018 đến ngày 16/12/2018 là 10 ngày. Căn cứ vào khoản 1 Điều 36 Bộ luật hình sự khấu trừ cho bị cáo vào thời gian cải tạo không giam giữ là 01 tháng.

Đối với việc khấu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo cũng bị thiệt hại nặng về tài sản trong vụ cháy trên nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Minh N đã bồi thường cho ông Vũ Văn C và bà Nguyễn Thị Thanh T1 số tiền 50.000.000đ, cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Ng số tiền 260.000.000đ. Các bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Một số đoạn dây điện bị cháy hết lớp vỏ cách điện, đầu dây có hiện tượng nóng chảy vón cục, sản phẩm cháy. Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng. Căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 180, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự;
- Điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh N 01 (một) năm 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ đi 01 (một) tháng cải tạo không giam giữ (tương ứng thời gian tạm giữ từ ngày 07/12/2018 đến ngày 16/12/2018). Bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã M, huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Minh N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Minh N.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một số đoạn dây điện bị cháy hết lớp vỏ cách điện, đầu dây có hiện tượng nóng chảy vón cục, sản phẩm cháy (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2019).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bà Nguyễn Thị Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn T, ông Vũ Văn C, bà Nguyễn Thị Thanh T1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nam